

Thế nào là Đại Bồ-tát thường sống và không xa lìa nơi vắng?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào siêng năng mong cầu Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, vượt qua các địa vị Thanh văn, Độc giác v.v... Đó là Đại Bồ-tát thường sống và không xa lìa nơi vắng vẻ.

Thế nào là Đại Bồ-tát thường ưa thiếu dục?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quả Bồ-đề không còn mong cầu cho mình hưởng là mong cầu việc thế gian và Nhị thừa. Đó là Đại Bồ-tát thường ưa thiếu dục.

Thế nào là Đại Bồ-tát thường ưa vui biết đủ?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào chỉ vì chúng đặc trí nhất thiết trí, nên đối với việc khác không có chấp trước. Đó là Đại Bồ-tát thường ưa vui biết đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát thường không xa lìa công đức đầu-đà?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào thường đối với giáo pháp thâm sâu phát lòng nhẫn nại quán sát kỹ. Đó là Đại Bồ-tát thường không xa lìa công đức đầu-đà.

Thế nào là Đại Bồ-tát đối với các học xứ thường không xả bỏ?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với các học xứ giữ gìn không rời bỏ. Đó là Đại Bồ-tát đối với học xứ thường không xả bỏ.

Thế nào là Đại Bồ-tát đối với các dục lạc sanh lòng rất nhàm chán xa lìa?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với dục lạc ngon ngọt không phát sanh dục tâm. Đó là Đại Bồ-tát đối với các dục lạc sanh lòng rất nhàm chán xa lìa.

Thế nào là Đại Bồ-tát thường ưa phát sanh tâm câu hữu với tịch diệt?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào biết tất cả pháp từng không phát sanh tạo tác. Đó là Đại Bồ-tát thường ưa phát sanh tâm câu hữu với tịch diệt.

Thế nào là Đại Bồ-tát xả bỏ tất cả vật?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với pháp trong ngoài đều không lãnh thọ. Đó là Đại Bồ-tát xả bỏ tất cả vật.

Thế nào là Đại Bồ-tát tâm không trầm trệ?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với các thức không sanh tâm trụ vào. Đó là Đại Bồ-tát tâm không trầm trệ.

Thế nào là Đại Bồ-tát đối với tất cả vật thường không luyến tiếc?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với tất cả việc đều không suy nghĩ. Đó là Đại Bồ-tát đối với tất cả vật thường không luyến tiếc.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi an trụ địa thứ tư đối với mười pháp như vậy nên thọ trì không xả bỏ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa nhà ở?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào ở các cõi Phật, sanh nơi nào cũng thường ưa xuất gia, cạo bỏ râu tóc, thọ trì pháp phục, làm Sa-môn. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa nhà ở.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa Bí-sô ni?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào thường nên xa lìa các Bí-sô ni, không ở chung dù trong khoảnh khắc, cũng không sanh tâm khác. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa Bí-sô ni.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa nhà bòn xén?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào suy nghĩ như vậy: Ta phải thường làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình; nay hữu tình này nhờ phước lực của mình cảm hóa được nhà thí chủ hào tâm như vậy, nên ta ở trong đó không nên bòn xén ganh tỵ, suy nghĩ rồi, xa lìa nhà bòn xén. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa nhà bòn xén.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chúng hội tranh cãi, giận dữ?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào suy nghĩ như vậy: Nếu ở chúng hội trong đó có Thanh văn, Độc giác, hoặc nói pháp yếu tương ưng với nhị thừa, thì làm cho ta thôi lui tâm đại Bồ-đề. Vì thế quyết định nên xa lìa chúng hội. Lại suy nghĩ như vậy: Những kẻ tranh cãi, giận dữ có thể làm cho hữu tình phát sanh lòng sân giận làm hại, tạo tác các nghiệp ác bất thiện, còn trái với đường thiện, hướng là đại Bồ-đề. Vì thế quyết định nên xa lìa tranh cãi, giận dữ. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chúng hội tranh cãi, giận dữ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa việc khen mình chê người?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào vì không thấy có các pháp trong ngoài, nên xa lìa sự khen mình chê người. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa việc khen mình chê người.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa mười nghiệp đạo bất thiện?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào suy nghĩ như vậy: Mười nghiệp đạo bất thiện như vậy còn có thể chướng ngại con đường thiện trời, người hướng là đối với Thánh đạo và đại Bồ-đề mà không làm chướng ngại? Vì thế đối với điều đó ta quyết định phải xa lìa. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa mười nghiệp đạo bất thiện.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa ngạo mạn tăng thượng?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào không thấy có pháp nào có thể phát sanh kiêu ngạo này, nên phải xa lìa. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa ngạo mạn tăng thượng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa điên đảo?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán các việc điên đảo đều bất khả đắc. Vì thế quyết định phải xa lìa điên đảo. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa điên đảo.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa do dự?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán các việc do dự đều bất khả đắc. Vì thế quyết định phải xa lìa do dự. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa do dự.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tham, sân, si?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đều không thấy có việc tham, sân, si, nên phải xa lìa ba pháp như vậy. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tham, sân, si.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi an trụ địa thứ năm nên thường xa lìa mười pháp như vậy.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn sáu Ba-la-mật-đa?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào viên mãn sáu Ba-la-mật-đa vượt qua các địa vị Thanh văn, Độc giác. Lại an trụ sáu Ba-la-mật-đa này, Phật và Nhị thừa có thể vượt qua bờ kia, biết năm pháp. Những gì là năm? Một là quá khứ; hai là vị lai; ba là hiện tại; bốn là bất khả thuyết; năm là vô vi. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn sáu Ba-la-mật-đa.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm Thanh văn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: Tâm các Thanh văn chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì nhàm chán sanh tử. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm Thanh văn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm Độc giác?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: Tâm các Độc giác chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì ưa Niết-bàn. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm Độc giác.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm nóng nảy?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: Tâm nóng nảy này chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề, nên phải xa lìa. Vì sao? Vì sợ sanh tử. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm nóng nảy.

Sao Đại Bồ-tát nên xa lìa thấy người đến xin tâm sầu lo, không vui?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: Tâm sầu lo này chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì trái với

từ bi. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa thấy người đến xin tâm sầu lo không vui.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm ưu sầu hối tiếc khi xả bỏ vật sở hữu?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: Tâm hối tiếc này chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề, nên phải xa lìa. Vì sao? Vì trái với bốn nguyện. Nghĩa là khi mới phát tâm Bồ-đề, ta nguyện: Các vật sở hữu của ta bố thí cho người đến xin đầy đủ theo ý muốn của họ. Như vậy, sao hôm nay bố thí rồi lại hối tiếc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm ưu sầu hối tiếc khi xả bỏ vật sở hữu.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm tìm cách dối gạt khi người đến xin?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: Tâm dối gạt này chẳng chứng đạo Vô thượng Bồ-đề nên phải xa lìa. Vì sao? Vì trái với thế nguyện của mình. Nghĩa là khi mới phát tâm Bồ-đề ta thế nguyện như vậy: Phạm những vật sở hữu của ta bố thí cho người đến xin đầy đủ theo ý muốn của họ. Như vậy sao hôm nay dối gạt họ. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tâm tìm cách dối gạt khi người đến xin.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi an trụ địa thứ sáu thường phải viên mãn sáu pháp nói trước, và phải xa lìa sáu pháp nói sau.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp ngã cho đến chấp người thấy?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán ngã cho đến người thấy rốt ráo chẳng có bất khả đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp ngã cho đến chấp người thấy.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp đoạn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán nghĩa tất cả pháp rốt ráo không sanh, không đoạn diệt. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp đoạn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp thường?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh tất cả pháp đã không sanh, đó là ý nghĩa vô thường. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp thường.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa tướng tướng?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán hoặc như tham v.v... đều vô sở hữu. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa tướng tướng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát không thấy có tánh các kiến chấp. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp danh sắc?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh danh sắc đều vô sở hữu bất khả đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp danh sắc.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp uẩn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh các uẩn đều vô sở hữu bất khả đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp uẩn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp xứ?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh các xứ đều vô sở hữu bất khả đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp xứ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp giới?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh các giới đều vô sở hữu bất khả đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp giới.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp đế?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh các đế đều vô sở hữu bất khả đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp đế.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp duyên khởi?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh duyên khởi đều vô sở hữu bất khả đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp duyên khởi.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp vướng mắc vào ba cõi?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh ba cõi đều vô sở hữu bất khả đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp vướng mắc vào ba cõi.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp tất cả pháp?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh các pháp đều như hư không bất khả đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp tất cả pháp.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp tất cả pháp như lý bất như lý?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tánh các pháp đều bất khả đắc, không có như lý bất như lý. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chấp tất cả pháp như lý bất như lý.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Phật?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào biết kiến chấp lệ thuộc vào Phật, không được thấy Phật. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Phật.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Pháp?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào biết pháp tánh chơn thật không thể thấy. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Pháp.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Tăng?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào biết chúng hòa hợp vô tướng, vô vi không thể thấy. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào Tăng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào giới?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào biết tánh tội phước đều chẳng có. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào giới.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào không?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán không của các pháp đều vô sở hữu không thể thấy. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa kiến chấp lệ thuộc vào không.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên xa lìa chán sợ tánh không?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào quán tự tánh tất cả pháp đều không chẳng phải không cùng với không trái nhau và hại nhau nên việc chán sợ đều bất khả đắc. Do pháp không này không nên chán sợ. Đó là Đại Bồ-tát nên xa lìa chán sợ tánh không.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn thông đạt không?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào biết tự tướng tất cả pháp đều không. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn thông đạt không.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn chứng vô tướng?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào không tư duy tất cả tướng. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn chứng vô tướng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn biết vô nguyện?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với các pháp trí ba cõi đều không sanh. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn biết vô nguyện.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn ba luân thanh tịnh?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đầy đủ mười thiện nghiệp đạo thanh tịnh. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn ba luân thanh tịnh.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn thương xót hữu tình và đối với hữu tình không có chấp trước?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đã có lòng đại bi và làm nghiêm tịnh cõi Tịnh độ đều không chấp trước. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn thương xót hữu tình và đối với hữu tình không có chấp trước.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn thấy tất cả pháp bình đẳng và ở trong đó không có chấp trước?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với tất cả pháp không tăng, không giảm, đều không chấp trước. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn thấy tất cả pháp bình đẳng và ở trong đó không có chấp trước.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn thấy tất cả hữu tình bình đẳng và ở trong đó không có chấp trước?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với các hữu tình không tăng, không giảm, đều không chấp trước. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn thấy tất cả hữu tình bình đẳng và ở trong đó không có chấp trước.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn thông đạt nghĩa lý chơn thật và ở trong đó không có chấp trước?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với nghĩa lý chơn thật của tất cả pháp, tuy như thật thông đạt nhưng không có gì thông đạt, đều không chấp trước. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn thông đạt nghĩa lý chơn thật và ở trong đó không có chấp trước.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí vô sanh nhẫn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nhẫn tất cả pháp không sanh, không diệt, không tạo tác và biết danh sắc rốt ráo không sanh. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí vô sanh nhẫn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn thuyết nghĩa lý nhất tướng của tất cả pháp?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với tất cả pháp thực hành tướng không hai. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn thuyết nghĩa lý nhất tướng của tất cả pháp.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn diệt trừ phân biệt?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đối với tất cả pháp không sanh phân biệt. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn diệt trừ phân biệt.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn xa lìa các tướng?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào xa lìa lớn nhỏ và vô lượng tướng. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn xa lìa các tướng.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn xa lìa các kiến?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào xa lìa kiến chấp vào địa vị Thanh văn, Độc giác. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn xa lìa các kiến.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn xa lìa phiền não?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào xả bỏ tất cả pháp khí phiền não hữu lậu trói buộc. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn xa lìa phiền não.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn địa chỉ quán?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào tu trí nhất thiết, trí nhất thiết tướng. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn địa chỉ quán.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn điều phục tâm tánh?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào không chấp trước ba cõi. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn điều phục tâm tánh.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn tâm tánh tịch tịnh?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào khéo thu nhiếp sáu căn. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn tâm tánh tịch tịnh.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn tánh trí vô ngại?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào tu đắc Phật nhãn. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn tánh trí vô ngại.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn không có ái nhiễm?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào xả bỏ sáu xứ. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn không có ái nhiễm.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn tùy theo ý muốn đến các cõi Phật, ở trong chúng hội Phật tự hiện thân mình?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào tu các thần thông thù thắng đến các cõi Phật, phụng sự cúng dường chư Phật Thế Tôn, tinh chuyên pháp luân, độ các loại hữu tình. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn tùy theo ý muốn đến các cõi Phật, ở trong chúng hội Phật tự hiện thân mình.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi an trụ địa thứ bảy thường phải xa lìa hai mươi pháp trước, và phải viên mãn hai mươi pháp sau.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn hiểu rõ tâm hạnh của tất cả hữu tình?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào dùng trí nhất tâm như thật biết khắp tất cả tâm và tâm sở của hữu tình. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn hiểu rõ tâm hạnh của tất cả hữu tình.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn an trụ các thần thông?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào an trụ tự tại các loại thần thông, vì muốn thân cận cúng dường Phật, nên từ cõi Phật này đến cõi Phật kia mà có thể không sanh tướng an trụ cõi Phật.

Này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn an trụ các thần thông.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn thấy các cõi Phật như sở kiến của mình mà tự làm nghiêm tịnh các cõi Phật?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào an trụ một cõi Phật có thể thấy vô biên cõi Phật trong mười phương, cũng có thể thị hiện mà không khi nào sanh tướng các cõi Phật, và giáo hóa các hữu tình hiện ở khắp ba ngàn đại thiên thế giới làm Chuyển luân vương và tự trang nghiêm, cũng có thể xả bỏ mà không chấp trước. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn thấy các cõi Phật, Phật như sở kiến của mình mà tự làm nghiêm tịnh các cõi Phật.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn cúng dường phụng sự chư Phật Thế Tôn, đối với thân Như Lai như thật quán sát?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình đối với nghĩa lý giáo pháp như thật phân biệt. Như vậy, gọi là



đem pháp cúng dường phụng sự chư Phật. Lại quán sát kỹ Pháp thân chư Phật. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn cúng dường phụng sự chư Phật Thế Tôn, đối với thân Như Lai như thật quán sát.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi an trụ địa thứ tám đối với bốn pháp này nên siêng năng để viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí căn thắng liệt?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào an trụ mười lực của Phật, như thật biết rõ các căn thắng liệt của tất cả hữu tình. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí căn thắng liệt.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn làm nghiêm tịnh cõi Phật?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát đem vô sở đắc làm phương tiện, làm nghiêm tịnh tâm hạnh của tất cả hữu tình. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn nghiêm tịnh cõi Phật.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn thường nhập các định đẳng trì như huyễn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào an trụ đẳng trì này, tuy có thể thành tựu tất cả sự nghiệp, nhưng tâm đối với pháp đều không lay chuyển. Lại tu tập đẳng trì rất thành thực, nên không hành động lại có thể thường hiện tiền. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn thường nhập các định đẳng trì như huyễn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn tùy theo các hữu tình thiện căn đã thành thực mà vào các cõi tự hiện thân giáo hóa?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào vì muốn giáo hóa các loại hữu tình nhờ thiện căn thù thắng mà tùy nghiệp hữu tình vào các cõi tự hiện thọ sanh. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn tùy theo các hữu tình thiện căn đã thành thực mà vào các cõi tự hiện thân.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi an trụ địa thứ chín đối với bốn pháp này nên siêng năng để viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn nhiếp thọ vô biên xứ sở đại nguyện, tùy theo sở nguyện đều làm cho chứng đắc?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đã tu đầy đủ sáu Ba-la-mật-đa được rất viên mãn, hoặc làm nghiêm tịnh các cõi Phật, hoặc giáo hóa các loại hữu tình, tùy theo sở nguyện đều có thể chứng đắc. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn nhiếp thọ vô biên xứ sở đại nguyện, tùy theo sở nguyện đều làm cho chứng đắc.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí tùy theo âm thanh của các loài khác nhau: Trời, rồng, Dược-xoa v.v...

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào tu tập từ vô ngại giải thù thắng, có thể hiểu biết rõ ngôn ngữ âm thanh khác nhau của trời, rồng, Dược-

xoa, Kiền-đạt-phược, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, khăn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, người chằng phải người v.v... Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn trí tùy theo âm thanh của các loài khác nhau: Trời, rồng, Dược-xoa v.v...

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn vô ngại biện thuyết?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào tu tập biện vô ngại thù thắng, có thể giảng thuyết vô tận cho các hữu tình. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn vô ngại biện thuyết.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên viên mãn nhập thai đầy đủ?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào tuy tất cả nơi sanh thật ra thường là hóa sanh, nhưng vì làm lợi ích cho hữu tình nên hiện vào trong thai tạng đầy đủ vô biên các việc thù thắng. Đó là Đại Bồ-tát nên viên mãn nhập thai đầy đủ.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên đầy đủ sanh ra viên mãn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào khi ra khỏi bào thai thị hiện các việc hi hữu thù thắng làm cho các hữu tình trông thấy đều vui vẻ, được lợi ích an lạc lớn. Đó là Đại Bồ-tát nên đầy đủ sanh ra viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên đầy đủ gia tộc viên mãn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào hoặc sanh trong gia tộc lớn dòng Sát-đế-lợi, hoặc sanh trong gia tộc lớn dòng Bà-la-môn, cha mẹ chon tịnh. Đó là Đại Bồ-tát nên đầy đủ gia tộc viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên đầy đủ chủng tánh viên mãn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào ở đời quá khứ thường sanh trong dòng họ các Đại Bồ-tát. Đó là Đại Bồ-tát nên đầy đủ chủng tánh viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên đầy đủ quyền thuộc viên mãn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào thường đem vô lượng, vô số chúng Đại Bồ-tát để làm quyền thuộc. Đó là Đại Bồ-tát nên đầy đủ quyền thuộc viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên đầy đủ sanh thân viên mãn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào khi mới sanh ra thân mình đầy đủ tất cả tướng hảo, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp vô biên thế giới chư Phật, cũng làm cho các thế giới ấy biến động sáu cách, hữu tình gặp được đều có lợi ích. Đó là Đại Bồ-tát nên đầy đủ sanh thân viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên đầy đủ xuất gia viên mãn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào khi xuất gia vô lượng, vô số trăm ngàn Câu-chi, Na-dữu-đa chúng vây quanh tôn trọng, khen ngợi, đi đến đạo tràng cắt bỏ râu tóc, mặc ba pháp y, thọ trì úng khí, hương

dẫn vô lượng, vô biên hữu tình làm cho họ nương vào ba thừa để hướng đến viên tịch. Đó là Đại Bồ-tát nên đầy đủ xuất gia viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên đầy đủ trang nghiêm cõi Bồ-đề viên mãn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào với thiện căn thù thắng, nguyện lực rộng lớn, nên cảm ứng được cõi nguồn Bồ-đề lớn như vậy: Cọng làm bằng ngọc phệ lưu ly, gốc bằng vàng ròng, nhánh, lá, hoa, quả đều làm bằng bảy báu tốt đẹp, cây ấy cao rộng lớn trùm khắp ba ngàn đại thiên cõi Phật, ánh sáng chiếu soi khắp hằng hà sa số thế giới chư Phật trong mười phương. Đó là Đại Bồ-tát nên đầy đủ trang nghiêm cõi Bồ-đề viên mãn.

Thế nào là Đại Bồ-tát nên đầy đủ tất cả công đức thành tựu viên mãn?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào đầy đủ phước tuệ tư lương thù thắng, giáo hóa hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Đó là Đại Bồ-tát nên đầy đủ tất cả công đức thành tựu viên mãn.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi an trụ địa thứ mười nên siêng năng để viên mãn mười hai pháp này.

Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ địa thứ mười nên nói không khác với chư Như Lai?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát này đã viên mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa, cho đến đã viên mãn mười tám pháp Phật bất cộng; đầy đủ trí nhất thiết, trí nhất thiết tướng. Hoặc lại đoạn hẳn tất cả tập khí tương tục của phiền não rồi an trụ Phật địa. Do đó nên nói: Đại Bồ-tát nào đã an trụ địa thứ mười nên nói không khác với chư Như Lai.

Này Thiện Hiện! Thế nào là Đại Bồ-tát an trụ địa thứ mười hướng đến địa Như Lai?

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát này với phương tiện thiện xảo thực hành sáu Ba-la-mật-đa, bốn niệm trụ, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; vượt qua Tịnh quán địa, Chung tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa và Bồ-tát địa. Lại có thể đoạn hẳn tất cả tập khí phiền não tương tục, thành tựu Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác an trụ Như Lai địa.

Này Thiện Hiện! Như vậy, Đại Bồ-tát an trụ địa thứ mười hướng đến Như Lai địa.

Này Thiện Hiện! Bằng cách này nên biết Đại Bồ-tát phát tâm hướng đến Đại-thừa.